

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2022/HNGĐ-ST

Ngày 26-7-2022

“V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Nương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Vân.
2. Ông Thái Văn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ Thư- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 138/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2022 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2022/QĐXXST – HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Võ Lê Thanh T**, sinh năm 1984; (**Vắng mặt**)

Nơi cư trú: Tổ A, ấp Thành Đ, xã Thành L, huyện C T, tỉnh Tây Ninh.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Thành P**, sinh năm 1982; (**Vắng mặt**)

Nơi cư trú: Tổ B, ấp Thanh H, xã Thanh Đ, huyện C T, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 08 tháng 4 năm 2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Võ Lê Thanh T trình bày trong biên bản lấy lời khai ngày 05/5/2022:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Thành P chung sống với nhau năm 2002 đến ngày 28/02/2003 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã Thanh Điền, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Từ ngày đăng ký kết hôn vợ chồng chị chung

sống hạnh phúc từ năm 2002 đến năm 2009 thì phát sinh mâu thuẫn; Nguyên nhân do bất đồng ý kiến, không đồng chung quan điểm, anh P không lo làm ăn mà thường xuyên ăn nhậu về chửi chị. Ngoài ra anh P còn cờ bạc, khoảng giữa tháng 4/2022 anh P có đi đánh bài ở ấp Thanh S, xã Thanh Đ, huyện C T, tỉnh Tây Ninh thì bị bắt và hiện nay đang bị tạm giữ tại nhà tạm giữ Công an huyện Châu Thành. Vợ chồng chị sống ly thân từ năm 2009 cho đến nay khoảng 12 năm. Nay Chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị xin ly hôn với anh P.

Về con chung: Vợ chồng chị có 01 con chung tên Nguyễn Đức A, sinh ngày 30/6/2003. Con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có, không nợ bất kỳ tổ chức tín dụng nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bị đơn anh Nguyễn Thành P trình bày trong biên bản lấy lời khai ngày 06/7/2022:*

Anh thừa nhận lời trình bày của chị T là đúng. Anh và chị T chung sống với nhau vào năm 2002 đến ngày 28/02/2003 đăng ký kết hôn tại UBND xã Thanh Điền, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Từ ngày đăng ký kết hôn cho đến nay vợ chồng anh chung sống không hạnh phúc. Nguyên nhân: Do vợ chồng bất đồng quan điểm sống mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn được. Nay chị T thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị T làm đơn xin ly hôn với anh, thì anh đồng ý ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng anh có 01 con chung tên Nguyễn Đức A, sinh ngày 30/6/2003. Con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Anh xác định không nợ ai nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo thủ tục tố tụng dân sự, không có vi phạm. Các đương sự tham gia tố tụng trong vụ án chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Xét thấy yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận cho chị T và anh P được ly hôn. Về con chung tên Nguyễn Đức A, sinh ngày 30/6/2003, đã

trưởng thành nên không đặt ra giải quyết. Ghi nhận tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết, nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Võ Lê Thanh T và anh Nguyễn Thành P có đơn xin xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt chị T, anh P.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Lê Thanh T và anh Nguyễn Thành P chung sống với nhau từ năm 2002 đến ngày 28/02/2003 đăng ký kết hôn tại UBND xã Thanh Điền, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

[3]. Về mâu thuẫn của vợ chồng: Chị Võ Lê Thanh T trình bày: Trong quá trình sống chung chị T và anh P thường bất đồng ý kiến, không đồng chung quan điểm, thường xuyên cãi nhau, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn được. Từ đó, cho thấy tình trạng hôn nhân giữa chị T và anh P đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị T và anh P đã ly thân tính tới ngày xét xử khoảng 12 năm. Hội đồng xét xử xét thấy cho chị T và anh P ly hôn theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 là có căn cứ.

[4]. Về con chung: Vợ chồng anh chị có 01 con chung tên Nguyễn Đức A, sinh ngày 30/6/2003. Con chung đã trưởng thành nên không đặt ra giải quyết.

[5]. Về tài sản chung: Chị T và anh P không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung anh chị xác định không nợ ai nên không đặt ra giải quyết

[6]. Về án phí: Do chị Võ Lê Thanh T là nguyên đơn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Anh Nguyễn Thành P không phải chịu án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Lê Thanh T đối với Nguyễn Thành P. Chị Võ Lê Thanh T được ly hôn với anh Nguyễn Thành P.

2. Về con chung: Chị T, anh P có 01 con chung tên Nguyễn Đức A, sinh ngày 30/6/2003. Con chung đã trưởng thành nên không đặt ra giải quyết.

3. Về tài sản chung: Chị T, anh P không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết;

4. Về nợ chung: Không có, nên không có nên không đặt ra giải quyết.

5. Về án phí: Chị Võ Lê Thanh T phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0017292 ngày 08/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Chị Võ Lê Thanh T đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Nguyễn Thành P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu: Tập án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Phạm Thị Kim Nương